

ÁP LỰC TỪ VÙNG 1.270 ĐIỂM

*Câu chuyện hôm nay: Kết quả thay đổi
danh mục chỉ số ETF ngoại kỳ
Quý 3/2024*

BẢN TIN SÁNG 19/09/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1264,9 ▲0,5%

VN30 1310,9 ▲0,6%

HNX-Index 233,0 ▲0,3%

- ❖ Thị trường tiếp tục sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch mới. Mặc dù gặp khó tại vùng 1.260 điểm nhưng thị trường đã nhanh chóng vượt qua và hướng đến vùng 1.270 điểm. Vùng 1.270 điểm được duy trì khá tốt vào cuối phiên sáng nhưng chưa thể vượt qua do áp lực chốt lời của nhà đầu tư trong phiên chiều.
- ❖ Mặc dù chịu áp lực chốt lời cuối phiên nhưng thị trường vẫn trong diễn biến tăng điểm và nhiều nhóm ngành vẫn giữ được sắc xanh. Nhóm Công nghệ, nhóm Bán lẻ, nhóm Chứng khoán, nhóm Ngân hàng ... là những nhóm có tác động hỗ trợ tích cực cho thị trường.
- ❖ Thị trường tiếp tục tăng điểm và tiến đến vùng MA(20), vùng 1.270 điểm, tuy nhiên tạm thời bị cản tại vùng này. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nhà đầu tư có động thái chốt lời khi thị trường tiến nhanh đến vùng cản.
- ❖ Động thái chốt lời này đang gây khó khăn cho thị trường nhưng nhìn chung thị trường vẫn đang có nỗ lực duy trì nhịp hồi phục. Có khả năng diễn biến của thị trường sẽ chậm lại và tiếp tục kiểm tra vùng MA(20), vùng 1.270 điểm, trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng cản để đánh giá lại trạng thái của thị trường.
- ❖ Tạm thời vẫn cần cân nhắc nhịp hồi phục này để cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới Ví mô

Fed giảm lãi suất 50 điểm cơ bản, phát tín hiệu giảm thêm 200 điểm cho tới năm 2026

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên kể từ những ngày đầu của đại dịch COVID-19. Họ quyết định khởi đầu quyết liệt với mức giảm 50 điểm cơ bản trong nỗ lực ngăn chặn sự suy giảm trên thị trường lao động.

[Xem thêm](#)

Thế giới Thị trường

Phố Wall nhuộm sắc đỏ sau quyết định hạ lãi suất của Fed

Chứng khoán Mỹ giảm điểm vào ngày thứ Tư (18/09) trong một phiên đầy biến động, khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) hạ lãi suất 0.5 điểm phần trăm. Việc giảm lãi suất cao hơn so với mức dự báo ban đầu được nhà đầu tư hoan nghênh, mặc dù nó đã làm dấy lên lo ngại rằng Fed đang cố gắng đi trước khả năng suy thoái tiềm tàng của nền kinh tế. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Dầu giảm nhẹ sau động thái của Fed

Giá dầu giảm nhẹ vào ngày thứ Tư (18/09), dứt mạch 2 phiên tăng liên tiếp, ngay cả sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) hạ lãi suất lần đầu tiên sau nhiều năm.

[Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Vàng thế giới quay đầu giảm sau khi đạt mức cao mọi thời đại trong phiên

Giá vàng giảm sau khi đạt mức cao mọi thời đại vào ngày thứ Tư (18/09), sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định hạ lãi suất 0.5 điểm phần trăm. [Xem thêm](#)

Trong nước Ví mô

Các động thái nới lỏng của NHNN bắt đầu ngấm dần vào thị trường

Sau khi NHNN giảm lãi suất OMO và dùng phát hành tín phiếu, lãi suất liên ngân hàng hiện đã giảm mạnh so với đầu tháng 9. [Xem thêm](#)

Trong nước Ví mô

Xuất khẩu cá tra đón tin vui lớn khi Mỹ dỡ bỏ thuế với nhiều doanh nghiệp

Bộ Thương mại Mỹ (DOC) xác định nhiều nhà xuất khẩu phi-lê cá tra từ Việt Nam không có hành vi bán phá giá sản phẩm vào thị trường Mỹ. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành

Nguồn cung căn hộ TPHCM và vùng phụ cận dự báo tăng trong 3 tháng cuối năm

Trong bản tin thị trường tháng 8/2024, DKRA Group (DKRA Consulting) đề cập đến sự phục hồi nhẹ của phân khúc căn hộ tại khu vực TPHCM, trong khi đó thị trường bất động sản Đà Nẵng vẫn tiếp tục trầm lắng. [Xem thêm](#)

Trong nước Tỷ giá

Tỷ giá hôm nay (19/9): Đồng USD thế giới chứng lại, “chợ đen” vọt tăng

Sáng 19/9, tỷ giá trung tâm đồng Việt Nam với USD tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố mức 24.151 – tăng 10 VND. Trên thị trường Mỹ, chỉ số US Dollar Index (DXY) đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) hiện ở mức 100,93 – giảm 0,18 điểm. [Xem thêm](#)

Kết quả thay đổi danh mục chỉ số ETF ngoại kỳ quý 3 2024

1. FTSE Vietnam Index

Thêm mới cổ phiếu FRT, FTS & KDH vào thành phần của danh mục FTSE Vietnam Index

Ngày **06/09/2024** vừa rồi, FTSE Russell đã công bố kết quả rà soát danh mục các chỉ số cho kỳ Q3/2024. Theo đó, danh mục mới sẽ được thêm vào 3 cổ phiếu là **FRT, FTS & KDH** và không loại trừ đi cổ phiếu nào.

Hiện nay, quỹ ETF trên thị trường sử dụng chỉ số **FTSE Vietnam Index** làm chỉ số tham chiếu có thể kể đến như quỹ **FTSE Vietnam Swap UCITS ETF**. Với tổng mức tài sản tính đến ngày 12/09/2024 là 7.946 tỷ đồng (tương đương khoảng 312 triệu USD). Cụ thể, tổng giá trị tài sản quỹ đã giảm 18% so với đầu năm, trong đó giá trị vốn rút ròng là 1.286 tỷ đồng (tương đương 53 triệu USD) và NAV giảm nhẹ -3,82% so với đầu năm.

Bên cạnh đó, danh mục chỉ số **FTSE Vietnam All-share Index** sẽ không có thay đổi về danh mục trong kỳ này và tỷ trọng danh mục mới sẽ được tính lại. Hiện nay trên thị trường chưa có ETF nào trực tiếp sử dụng chỉ số này làm tham chiếu, nên những thay đổi trên không có ảnh hưởng đến các giao dịch cổ phiếu trong kỳ cơ cấu chỉ số này.

2. MarketVector Vietnam Local Index

Loại trừ cổ phiếu EVF ra khỏi danh mục MarketVector Vietnam Local Index

Ngày **13/09/2024** vừa rồi, MVIS đã công bố kết quả rà soát danh mục các chỉ số cho kỳ Q3/2024. Theo đó, danh mục mới sẽ loại trừ đi cổ phiếu **EVF** và không có cổ phiếu nào được thêm vào.

Hiện nay, quỹ **VanEck Vectors Vietnam ETF** đang sử dụng chỉ số này làm tham chiếu. Với tổng mức tài sản tính đến ngày 12/09/2024 là 12.084 tỷ đồng (tương đương gần 500 triệu USD). Cụ thể, tổng giá trị tài sản quỹ đã giảm 5,9% so với đầu năm, trong đó giá trị vốn rút ròng là 330 tỷ đồng (tương đương 13,6 triệu USD) và NAV giảm nhẹ 3,36% so với đầu năm.

Chúng tôi ước tính quỹ sẽ bán ra khoảng 8,35 triệu cổ phiếu EVF (tỷ trọng 0,8%).

Các chỉ số mới sẽ có hiệu lực từ ngày **23/09/2024** và theo đó các quỹ ETF liên quan sẽ thực hiện tái cơ cấu danh mục với hạn cuối là ngày **20/09/2024**.

Ước tính danh mục chi tiết của quỹ như sau:

Tổng hợp thay đổi về số lượng cổ phiếu mua bán của các quỹ ETF liên quan đến các chỉ số **FTSE Vietnam** và **MarketVector Vietnam Local** như sau:

STT	Mã	Ước lượng CP Mua vào/Bán ra theo FTSE VN	Ước lượng CP Mua vào/Bán ra theo MVVL	Mua/Bán cổ phiếu	KLGDKL TB 1 tháng	Số phiên tương đương
1	KDH	6.192.424	883.346	7.075.770	2.573.792	2,75
2	VND	-1.153.483	4.641.363	3.487.879	10.432.632	0,33
3	VRE	-1.185.959	4.118.466	2.932.507	10.583.451	0,28
4	FTS	1.932.264	355.390	2.287.654	3.218.351	0,71
5	PDR	-376.154	2.110.267	1.734.113	12.172.116	0,14
6	VCI	853.408	729.021	1.582.429	5.427.217	0,29
7	HAG		1.167.642	1.167.642	6.659.831	0,18
8	NVL	-814.265	1.867.788	1.053.523	18.609.924	0,06
9	FRT	849.392		849.392	599.603	1,42
10	HUT		785.113	785.113	2.256.396	0,35
11	SHB	-642.218	1.432.922	790.704	19.084.000	0,04
12	HSG	-450.136	1.172.353	722.217	10.924.664	0,07
13	DXG	-209.107	899.998	690.892	14.596.150	0,05
14	SHS		671.942	671.942	9.617.365	0,07
15	PVD	-132.762	772.477	639.715	3.315.898	0,19
16	HPG	-2.382.785	3.052.823	670.037	20.447.185	0,03
17	TCH	229.501	354.844	584.345	7.942.489	0,07
18	VJC	-107.401	673.289	565.889	1.241.264	0,46
19	POW	-251.126	726.696	475.570	5.778.964	0,08
20	GEX	-334.812	796.449	461.637	5.165.553	0,09
21	HDG		436.744	436.744	4.331.317	0,10
22	DIG	-127.256	515.604	388.348	16.067.447	0,02
23	VCG	-222.549	587.110	364.561	3.216.244	0,11

STT	Mã	Ước lượng CP Mua vào/Bán ra theo FTSE VN	Ước lượng CP Mua vào/Bán ra theo MVVL	Mua/Bán cổ phiếu	KLGDKL TB 1 tháng	Số phiên tương đương
24	CEO		344.119	344.119	6.458.095	0,05
25	SSI	-830.915	1.165.505	334.589	14.595.267	0,02
26	EIB	-405.627	680.818	275.191	10.478.816	0,03
27	SBT		218.504	218.504	2.356.203	0,09
28	VHC		165.930	165.930	523.032	0,32
29	BVH		160.330	160.330	649.066	0,25
30	SAB		143.814	143.814	964.876	0,15
31	KBC	-259.260	378.331	119.071	2.665.417	0,04
32	DCM		110.131	110.131	3.920.089	0,03
33	DGC	-156.360	248.357	91.997	1.838.785	0,05
34	PVS		77.317	77.317	2.271.077	0,03
35	CTR		39.924	39.924	232.324	0,17
36	IDC		30.701	30.701	1.066.397	0,03
37	DPM	-222.083	134.141	-87.942	3.320.075	0,03
38	MSN	-473.407	365.554	-107.853	5.412.505	0,02
39	VPI		-404.547	-404.547	1.059.041	0,38
40	KDC		-455.057	-455.057	1.511.242	0,30
41	VCB	-351.034	-672.575	-1.023.609	1.645.797	0,62
42	VIC	-1.142.327	-1.331.552	-2.473.879	5.653.943	0,44
43	VNM	-747.742	-1.892.318	-2.640.060	4.339.811	0,61
44	VHM	-1.877.696	-4.359.277	-6.236.974	15.550.985	0,40
45	EVF	-219.892	-8.352.400	-8.572.292	3.658.393	2,34
46	VIX	-652.897	-16.508.761	-17.161.658	25.954.780	0,66

Nguồn: CTCK Rồng Việt

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.9	37,200	64,100	72.3%	-37.2	42.4	-25.5	26.2	11.2	8.9	1.2
HOSE	KBC	19.4	25,250	41,800	65.5%	0.0	10.0	0.0	-2.9	9.5	9.8	1.1
UPCoM	NTC	4.6	191,000	299,000	56.5%	-12.3	188.3	15.9	11.7	15.3	13.7	4.8
HOSE	IMP	8.2	53,200	82,400	54.9%	8.6	10.8	-1.1	8.5	12.4	14.3	3.9
HOSE	SIP	15.7	74,400	114,000	53.2%	10.6	4.0	-5.1	21.7	14.6	12.0	4.0
HOSE	HPG	160.5	25,100	33,900	35.1%	-15.9	22.5	-19.4	76.3	21.4	14.2	1.5
HOSE	VSC	4.9	17,150	23,000	34.1%	8.6	10.3	-59.9	54.6	19.0	23.4	1.1
HOSE	OCB	28.6	11,600	15,200	31.0%	11.6	5.3	19.1	-12.4	5.7	6.8	0.9
HOSE	VIB	54.4	18,250	23,900	31.0%	22.7	2.5	1.1	2.8	5.4	6.2	1.4
HOSE	PVD	14.2	25,600	33,200	29.7%	7.0	31.8	-662.8	23.6	24.6	19.9	0.9
HOSE	DPR	3.6	41,850	53,300	27.4%	-14.0	7.3	-15.3	24.4	17.6	14.1	1.5
HOSE	TCB	162.0	23,000	28,900	25.7%	-2.1	23.3	-10.7	25.4	4.5	7.2	1.2
HOSE	PPC	4.0	12,350	15,500	25.5%	10.2	22.8	-12.8	11.3	10.4	9.3	0.9

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
02/09/2024	MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
04/09/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua PMI
06/09/2024	FTSE công bố danh mục
13/09/2024	Quỹ Vaneck công bố danh mục
19/09/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 9 (VN30F2409)
20/09/2024	Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục
27/09/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9 và 9 tháng

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/09/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Châu Âu tháng 8
03/09/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ tháng 8
05/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
05/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/09/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ tháng 8
11/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
11/09/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8
12/09/2024	Mỹ	Công bố Ngân sách Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
12/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
12/09/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI Mỹ tháng 8
12/09/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
12/09/2024	Anh	BOE công bố bản tin Quý 3
13/09/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Châu Âu tháng 8
17/09/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 8
17/09/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 8
18/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
19/09/2024	Mỹ	Fed công bố lãi suất điều hành
19/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
19/09/2024	Mỹ	Fed công bố lãi suất điều hành
20/09/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 8
20/09/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 8
25/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
26/09/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
26/09/2024	Mỹ	Công bố chỉ số GDP điều chỉnh của Mỹ Q2/2024
27/09/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 8

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
19/09	ACB	Mặc dù ACB chịu áp lực cung và tranh chấp mạnh tại vùng 24,7 nhưng nhìn chung ACB vẫn có nỗ lực duy trì nhịp hồi phục và bước qua vùng MA(20), vùng 24,4. Dự kiến ACB sẽ được hỗ trợ tại vùng này và dẫn nối rộng nhịp tăng trong thời gian tới để kiểm tra lại vùng đỉnh cũ 25,3.
	DRI	Đà tăng đầu phiên của DRI đã bị đảo chiều tại kháng cự là đường SMA 100 ngày. Việc quay đầu tại đây phản ánh áp lực cung mạnh hiện diện tại cản. Do đó, DRI cần sớm bứt phá khỏi đây để nối rộng xu hướng tăng.
	KDH	Mặc cho trước đó là phiên tăng mạnh kèm thanh khoản bùng nổ nhưng đà tăng của KDH cũng không thể được mở rộng. Cổ phiếu 1 lần nữa gặp khó tại vùng cản 38,5-39, kháng cự này tiếp tục kìm hãm đà tăng của KDH kể từ tháng 03/2024. Do đó, với những diễn biến cung tại đây kèm áp lực của lượng hàng lớn ngày 17/09 về tài khoản, phiên giao dịch ngày 19/09 nhiều khả năng sẽ gặp rung lắc.
	SSI	SSI tăng vượt đường MA(20), vùng 33, với thanh khoản tăng cao sau nhiều phiên được hỗ trợ tại vùng 32. Hiện tại SSI đang chịu áp lực bán và rung lắc mạnh nhưng tín hiệu vượt MA(20) có thể sẽ góp phần hỗ trợ cho SSI trong thời gian tới. Dự kiến SSI sẽ được hỗ trợ tại vùng 33 và dẫn hồi phục đến vùng MA(200), vùng 34,5, để kiểm tra lại nguồn cung.
	VIB	Sau nhiều phiên được hỗ trợ tại vùng MA(200), vùng 17.9, VIB đang dần khởi sắc trở lại, thể hiện qua diễn biến dần vượt qua MA(20), vùng 18,2, kèm thanh khoản cải thiện. Tín hiệu này có thể sẽ có tác động hỗ trợ cho VIB và giúp VIB tạo nhịp hồi phục trong thời gian tới.
	VPB	Mặc dù đã lấy lại đường SMA 20 ngày ở phiên trước nhưng VPB một lần nữa không thể mở rộng đà tăng khi tiến về vùng giá 19. Hình ảnh bóng nến trên dài hiện diện tại đây càng phản ánh hơn cho sức mạnh của phe bán, đặc biệt là đà bán của khối ngoại. Hiện tại, VPB cần sớm bứt phá khỏi vùng giá 19 để mở rộng đà tăng hướng đến 21.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục tăng điểm nhưng bị cản tại vùng 1.270 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy nhà đầu tư có động thái chốt lời khi chỉ số tiến nhanh đến vùng cản. Động thái chốt lời này đang gây khó khăn cho VN-Index nhưng nhìn chung chỉ số vẫn đang có nỗ lực duy trì nhịp hồi phục. Có khả năng diễn biến của VN-Index sẽ chậm lại và tiếp tục kiểm tra vùng MA(20), vùng 1.270 điểm, trong thời gian tới trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
18/09	REE	65.80	65.00	69.00	73.00	60.90		1.2%		0.5%
12/09	PHR	59.30	57.80	63.00	68.00	54.80		2.6%		0.9%
10/09	SSI	33.40	32.20	35.00	37.00	30.70		3.7%		-0.2%
09/09	DCM	37.80	37.00	40.00	43.00	35.30		2.2%		-0.7%
29/08	POW	12.75	13.60	14.70	15.80	12.70	12.70	-6.6%	Đóng 16/09	-3.3%
27/08	BID	49.05	49.10	52.50	56.00	46.30		-0.1%		-1.2%
26/08	ACB	24.65	24.40	26.50	28.00	23.30		1.0%		-1.6%
23/08	NLG	41.95	40.30	44.00	47.50	38.40		4.1%		-1.4%
22/08	VIB	18.25	18.40	19.70	20.70	17.40		-0.8%		-1.5%
20/08	IJC	13.95	14.40	15.50	17.00	13.60		-3.1%		0.3%
14/08	VCB	91.00	88.00	93.00	97.00	84.80		3.4%		2.8%
12/08	BCM	71.40	71.20	76.50	83.00	66.90		0.3%		3.4%
15/07	IJC	13.95	15.80	16.90	18.50	14.80	14.80	-6.3%	Đóng 17/07	-0.9%
10/07	VLB	40.50	35.00	37.90	41.90	32.70	33.30	-4.9%	Đóng 05/08	-8.2%
09/07	SIP	74.40	80.78	86.96	95.65	75.48	82.00	1.5%	Đóng 19/07	-1.5%
01/07	VHM	43.90	37.70	40.00	42.00	36.40	37.30	-1.1%	Đóng 17/07	0.8%
01/07	VPB	18.65	18.90	20.00	22.00	17.90	18.80	-0.5%	Đóng 01/08	-2.2%
Hiệu quả Trung bình								-0.2%		-0.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

GIAO DỊCH HOÀN PHÍ ĐẦU TƯ NHƯ Ý

Ưu đãi
**LÃI SUẤT MARGIN
8,88%/NĂM**

HOÀN 100% PHÍ GIAO DỊCH
chứng khoán cơ sở
(Tối đa 1 triệu đồng/Khách hàng)

Tích điểm, đổi vàng

Cơ hội trúng

1 LƯỢNG VÀNG SJC 9999

(Điều khoản và điều kiện đi kèm)

Tổng giá trị ưu đãi và giải thưởng
Lên đến **1 TỶ ĐỒNG**



MỞ TÀI KHOẢN NGAY!

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

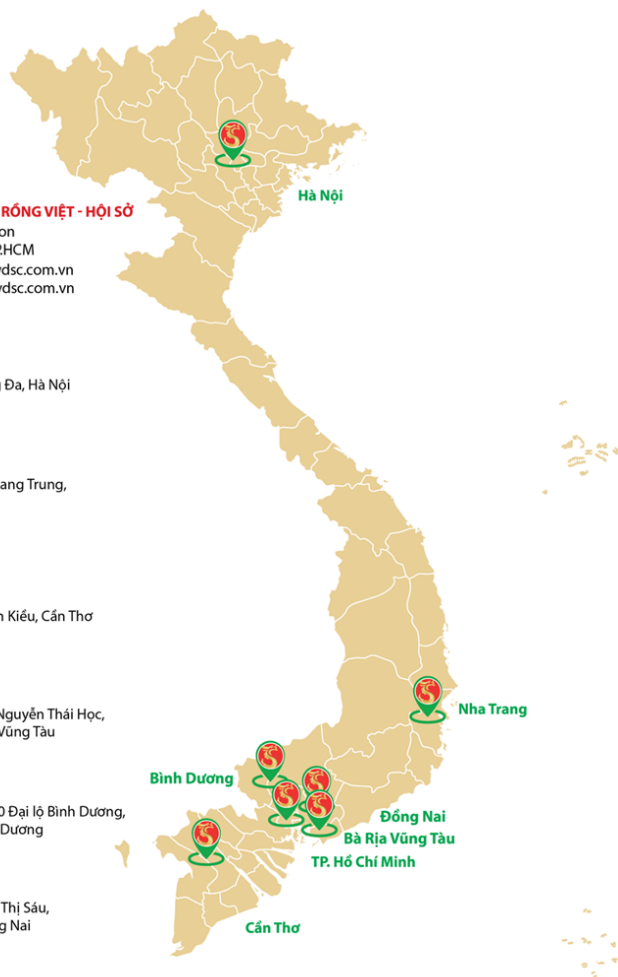
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Đại Hiệp

Giám đốc

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Huy Phương

Trưởng phòng cao cấp

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Nguyễn Minh Hiếu

Trưởng phòng

hieus1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Lê Huỳnh Hương

Chuyên viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Chuyên viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Trần Trung Hiếu

Chuyên viên

hieus1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Trần Gia Hưng

Chuyên viên

hung.ntg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006